

UBND XÃ GIAO NINH
TRƯỜNG TIỂU HỌC GIAO THỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 108/KH-THGT

Giao Ninh, ngày 15 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH THI ĐUA NĂM HỌC 2025 - 2026

Căn cứ Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học 2025 – 2026 số 80/KH-THGT ngày 13/9/2025 của Hiệu trưởng trường Tiểu học Giao Thịnh;

Căn cứ vào điều kiện thực tế về cơ sở vật chất, đội ngũ của nhà trường,

Trường Tiểu học Giao Thịnh xây dựng Kế hoạch thi đua năm học 2025 - 2026, cụ thể:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH:

1. Thống kê:

Trong năm học 2025–2026 Toàn trường đón nhận được 796 học sinh và được chia thành 25 lớp. Cụ thể trong đó được biên chế theo từng khu như sau:

Khối	Số lớp	Số HS	Nữ	Số HSKT	Tỉ lệ HS/ lớp	Số HS học 2 buổi/ ngày	HS bán trú	Ghi chú
1	5	155	71	4	31,0	155	0	
2	5	166	75	5	33,2	166	0	
3	5	158	78	1	31,6	158	0	
4	5	159	83	1	31,8	159	0	
5	5	158	86	2	31,6	158	0	
Cộng	25	796	393	13	31,84	796	0	

Chia theo khu

Khối	Tổng		Khu A		Khu B	
	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS	Số lớp	Số HS
1	5	155	3	96	2	59
2	5	166	3	108	2	58
3	5	158	3	94	2	64

4	5	159	3	96	2	63
5	5	158	3	88	2	70
Cộng	25	796	15	482	10	314

2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý

Khái quát về tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý, trong đó có số liệu về tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên; tỉ lệ nữ; tỉ lệ giáo viên/lớp; số lượng theo trình độ đào tạo (tiên sĩ, thạc sĩ, đại học, cao đẳng, dưới cao đẳng).

Tổng Số	CBQL		Giáo viên							Nhân viên			
			Tổng	Chia ra									
	HT	PHT		VH	ÂN	MT	TD	Tin	TA	Văn thư	KT	Y tế	T.viện
45	1	2	39	30	1	1	3	2	3	0	1	1	1

Trong đó: Nam: 3 đ/c Nữ: 42 đ/c

Trình độ: - Đại học: Số lượng: 40 Tỷ lệ 88,9%

- Cao đẳng: Số lượng: 5 Tỷ lệ 11,1%

Độ tuổi: Cao nhất: 59 tuổi; thấp nhất: 25 tuổi.

3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học; điểm trường, lớp ghép; cơ sở vật chất thực hiện bán trú, nội trú

+ Diện tích khuôn viên: 8890m² (Khu A: 4190 m²; Khu B: 4700m²;)

Khoảng cách giữa các khu khoảng 3km.

+ Số phòng:

Tổng số Phòng		Chia ra											
		Phòng học	Phòng chức năng										
			HT	PHT	VP	Đội	Thư viện	Âm nhạc	Mĩ thuật	Tin	Y tế	G D T C	Kho TB
	49	25	2	2	2	1	2	0	0	2	0	0	2
Khu A	27	15	1	1	1	1	1	0	0	1	0	0	1
Khu B	22	10	1	1	1	0	1	0	0	1	0	0	1

+ Nhà để xe: 03 (GV, HS) (Chia đều cho các khu)

+ Nhà vệ sinh: 04 (GV, HS) (Chia đều cho các khu)

Đánh giá chung về tình nhà trường trong năm học 2025 – 2026:

3.1. Điểm mạnh

- Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của UBND xã Giao Ninh luôn chăm lo đến giáo dục.

* Đội ngũ GV và cán bộ quản lý của nhà trường: Tổng số 45 người trong đó:

- CBQL: 03 người đều có trình độ Đại học; 3/3 đ/c có trình độ trung cấp chính trị, BGH luôn nhiệt tình, năng động sáng tạo trong cách chỉ đạo các hoạt động..

- Giáo viên: 39 giáo viên/25 lớp, tỷ lệ: 1,56 GV/lớp. Đội ngũ nhiệt tình, đoàn kết, luôn có ý thức chăm lo chất lượng học sinh.

* Học sinh: Tổng số học sinh: 796 em. Có 99% học sinh học đúng độ tuổi; 100% học sinh ngoan; tỷ lệ học sinh trên lớp bình quân 31,84 em/lớp.

* Tài chính, CSVC, TBDH của nhà trường.

- Phòng học: đủ 1 phòng/1 lớp.

- 100 % lớp có đủ các TBDH/lớp, bảng bàn ghế đúng chuẩn.

- Nhà trường sử dụng hợp lý ngân sách trên chi cho các hoạt động chuyên môn, tăng cường CSVC.

- Hằng năm nhà trường làm tốt công tác tài trợ giáo dục bổ sung trang thiết bị phục vụ dạy học.

3.2. Điểm yếu

* Giáo viên

- Có 13 học sinh khuyết tật gặp khó khăn trong học tập hạn chế một số kỹ năng như tử kỷ, trí tuệ không bình thường, mặc dù nhà trường dùng nhiều biện pháp nhưng mức độ nhận thức của các em khó cải thiện.

- Tỷ lệ học sinh có hoàn cảnh khó khăn chiếm cao, Một số CMHS đi làm ăn xa gửi con cho ông bà nuôi nên CMHS không quan tâm, chỉ phó mặc cho nhà trường.

* Tài chính, CSVC, TBDH của nhà trường:

- Ngân sách được cấp còn hạn chế.

- Trường đang trong quá trình xây dựng bổ sung phòng học nên thiếu nhiều phòng chức năng: nhà đa năng, Phòng Tiếng Anh, Khoa học và Công nghệ, Phòng Hỗ trợ KT và tư vấn tâm lý, Phòng Mỹ thuật, Âm nhạc, phòng Giáo viên...

B. PHƯƠNG HƯỚNG VÀ NHIỆM VỤ NĂM HỌC

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành).

Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc Công văn số 4612/BGDĐT-GDTrH ngày 03/10/2017 về hướng dẫn thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, chỉ đạo thực hiện

chương trình, kế hoạch giáo dục nghiêm túc, linh hoạt, sáng tạo. Tổ chức thực hiện nội dung dạy học theo hướng tiếp cận Chương trình giáo dục phổ thông 2018; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục và nâng cao chất lượng dạy học 2 buổi/ngày.

Xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường và tổ chức dạy học các lớp theo quy định tại Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 hướng dẫn nhiệm vụ GDPT năm học 2025-2026 và các văn bản hướng dẫn chuyên môn khác theo quy định. Triển khai thực hiện .

Đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong dạy học và công tác quản lý, chuẩn bị các điều kiện đảm bảo theo quy định để có thể triển khai dạy học trực tuyến hiệu quả, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, địa phương xã Giao Ninh .

Dạy học Ngoại ngữ và Tin học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018;

Tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ trong trường và sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học theo hướng dẫn tại Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16/4/2020.

Tăng cường kiểm tra, giám sát, chia sẻ để hỗ trợ các đồng chí giáo viên ,thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Rà soát lại trang thiết bị tối thiểu phục vụ dạy-học, phòng học, phòng chức năng để triển khai dạy 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Tham mưu với chính quyền địa phương và vận động sự ủng hộ, tài trợ của các lực lượng xã hội để tăng cường cơ sở vật chất cho nhà trường.

3. Nâng cao chất lượng đội ngũ:

- Rà soát lại trình độ đào tạo của cán bộ quản lý, giáo viên, báo cáo UBND xã xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng theo lộ trình để chuẩn hóa về trình độ đào tạo đội ngũ quy định tại Nghị định số 71/2020/NĐ-CP ngày 30/6/2020 của Chính phủ.

- Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả việc đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên theo chuẩn nghề nghiệp để cán bộ quản lý, giáo viên có động lực tự hoàn thiện mình và phấn đấu vươn lên góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ theo chuẩn nghề nghiệp.

4. Đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của hiệu trưởng trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người hiệu trưởng. Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo. Khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục tiểu học. Đôn đốc, kiểm tra, giám sát các bộ phận trong trường trong

công tác điều hành, quản lý, tổ chức các hoạt động dịch vụ giáo dục của nhà trường nhằm bảo vệ vệ sinh, an toàn, chất lượng.

5. Tăng cường nền nếp, kỉ cương, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong các trường tiểu học. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình - nhà trường - xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp với điều kiện nhà trường, địa phương xã Giao Ninh.

Tăng cường an ninh, an toàn trường học, tích cực phòng chống xâm hại và bạo lực học đường; chú trọng xây dựng văn hóa học đường trong môi trường giáo dục; tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống, rèn luyện kĩ năng sống cho học sinh; nâng cao ý thức, trách nhiệm nghề nghiệp, đạo đức nhà giáo cho đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý; xây dựng cơ chế phối hợp giữa gia đình - nhà trường - xã hội trong giáo dục đạo đức, nhân cách cho học sinh. Bảo đảm hiệu quả chương trình giáo dục thể chất, y tế trường học; phát động phong trào học bơi và phòng chống đuối nước cho học sinh.

6. Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi mức độ 3, tiếp tục triển khai các biện pháp giảm tỉ lệ học sinh chưa hoàn thành các môn học.

7. Xây dựng hoạt động điểm sáng chất lượng, gắn với hoạt động dạy học thực tiễn và các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Tổ chức tốt các cuộc thi, giao lưu, liên hoan các cấp trường: Hùng biện tiếng Anh, phong trào viết chữ đúng và đẹp, Hội khỏe Phù Đổng, thi giải Toán bằng Tiếng Anh, khuyến khích học sinh tham gia cuộc thi TOEFL PRIMARY, Toán tuổi thơ, ...; thi giáo viên dạy Giỏi.

8. Công tác kiểm định chất lượng: Lập kế hoạch xây dựng các điều kiện cần thiết để tự đánh giá trong thường niên hàng năm vào cuối năm học.

9. Tăng cường cơ sở vật chất, đẩy mạnh xã hội hóa, huy động các nguồn lực đầu tư cho giáo dục theo đúng quy trình, quy định. Giữ gìn, phát huy, cải thiện môi trường ngày một xanh - sạch - đẹp hơn tiến tới xây dựng trường học sinh thái. Cải tạo, tăng cường cơ sở vật chất ngày một hiện đại hơn đáp ứng các tiêu chí, tiêu chuẩn của Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Củng cố, nâng cấp vườn trường đảm bảo thẩm mỹ đáp ứng yêu cầu dạy và học.

10. Phát huy hiệu quả của mô hình Thư viện thân thiện. Bố trí tiết học tại thư viện cho tất cả các lớp.

MỤC TIÊU

Bình xét thi đua công bằng, dân chủ, đánh giá đúng thành tích tập thể, cá nhân, tạo ra phong trào thi đua sôi nổi, lành mạnh, giúp đỡ nhau cùng tiến bộ.

CHỈ TIÊU

I. Thực hiện nhiệm vụ chính trị và các chỉ tiêu chung của trường năm 2025-2026

- Tập thể trường: Năm trong top 100/488

Trong đó:

- + Đề nghị Giám đốc Sở Giáo dục tặng giấy khen cho 1 cá nhân;
- + Tặng danh hiệu Lao động Tiên tiến cho từ 90% cán bộ, giáo viên, nhân viên trở lên trong đó có từ 7 cá nhân đạt danh hiệu chiến sĩ thi đua cơ sở.
- Chi bộ: Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh: Chi đoàn hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ.
- Liên đội: Được tặng giấy khen.

II. Những chỉ tiêu và nhiệm vụ cụ thể

1. Chỉ tiêu về chất lượng các môn học và hoạt động giáo dục

Tổng 796 em (Có 13 em khuyết tật)

TT	Nội dung giáo dục	TSHS tham gia đánh giá	Hoàn thành tốt		Hoàn thành		Chưa hoàn thành	
			SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
1	Toán	796	570	71,6	226	28,4	0	0
2	Tiếng việt	796	570	71,6	226	28,4	0	0
3	Đạo đức	796	660	82,9	136	17,1	0	0
4	Tự nhiên và Xã hội	479	360	75,2	119	24,8	0	0
5	Khoa học	317	260	82	27	18	0	0
6	Lịch sử và Địa lí	317	260	82	27	18	0	0
7	Âm nhạc	796	570	71,6	226	28,4	0	0
8	Mĩ thuật	796	570	71,6	226	28,4	0	0
9	GDTC	796	570	71,6	226	28,4	0	0
10	Tiếng Anh	475	335	70,5	140	29,5	0	0
11	Tin học & CN	796	560	70,4	236	29,6	0	0
12	HĐTN	796	570	71,6	226	28,4	0	0

2. Chỉ tiêu về năng lực, phẩm chất

Nội dung đánh giá		Tốt	Đạt	Cần cố gắng
-------------------	--	-----	-----	-------------

		TSHS tham gia đánh giá	SL	TL (%)	SL	TL (%)	SL	TL (%)
Phẩm chất	1. Nhân ái	796	625	78,5	171	21,5	0	0
	2. Yêu nước	796	625	78,5	171	21,5	0	0
	3. Chăm chỉ	796	625	78,5	171	21,5	0	0
	4. Trung thực	796	625	78,5	171	21,5	0	0
	5. Trách nhiệm	796	625	78,5	171	21,5	0	0
Năng lực chung	1. Tự chủ, tự học	796	650	81,6	146	18,3	0	0
	2. Giao tiếp hợp tác	796	625	78,5	171	21,5	0	0
	3. GQVĐ và sáng tạo	796	560	70,4	236	29,6	0	0
Năng lực đặc thù	1. Năng lực Ngôn ngữ	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	2. Năng lực Tính toán	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	3. Năng lực Khoa học	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	4. Năng lực Công nghệ	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	5. Năng lực Tin học	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	6. Năng lực Thẩm mỹ	796	560	70,4	236	29,6	0	0
	7. Năng lực Thể chất	796	560	70,4	236	29,6	0	0

3. Chỉ tiêu học sinh hoàn thành chương trình lớp học và HTCTTH

- Học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình tiểu học: $158/158 = 100\%$
- Hoàn thành chương trình lớp học (Lớp 1,2,3,4): $638/638 = 100\%$

4. Chỉ tiêu khen thưởng cuối năm

- Từ 70% học sinh trở lên được khen thưởng cấp trường, cụ thể:
 - + Số học sinh xuất sắc, HS hoàn thành xuất sắc các nội dung học tập và rèn luyện: $240/796$ em; tỷ lệ: 30,1 %.
 - + Số học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện: $320/796$ em; tỷ lệ 40,2 %

- Bài kiểm tra định kì cuối năm học của các môn học 100% đạt điểm 5 trở lên, trong đó: điểm 9, điểm 10: đạt 40%

Nâng cao chất lượng dạy học các môn học và các hoạt động giáo dục:

Quan sát, theo dõi, trao đổi, kiểm tra quá trình và từng kết quả thực hiện nhiệm vụ của học sinh, nhóm học sinh theo tiến trình dạy học;

Hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh:

+ Năng lực: tự phục vụ, tự quản; hợp tác; tự học và giải quyết vấn đề;

+ Phẩm chất: chăm học, chăm làm; tự tin, trách nhiệm; trung thực, kỉ luật; đoàn kết, yêu thương.

Hàng ngày, hàng tuần, giáo viên quan sát các biểu hiện trong các hoạt động của học sinh để nhận xét sự hình thành và phát triển năng lực, phẩm chất; từ đó động viên, khích lệ, giúp học sinh khắc phục khó khăn, phát huy ưu điểm và các năng lực, phẩm chất riêng, điều chỉnh hoạt động để tiến bộ.

2. Biện pháp cụ thể

2.1. Thực hiện chương trình giáo dục

2.1.1. Thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018 .

Trang bị kiến thức, kĩ năng, hình thành phẩm chất cho học sinh thông qua nội dung Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2.1.2. Thực hiện nội dung giáo dục địa phương

Đảm bảo các nội dung giáo dục địa phương theo từng khối lớp được triển khai tới tất cả các học sinh trong toàn trường. Sửa đổi, điều chỉnh một số nội dung môn Lịch sử- Địa lí lớp 4,5 cho phù hợp với chính quyền địa phương hai cấp.

2.1.3. Tiếp tục đánh giá học sinh tiểu học theo thông tư 27/2020 của Bộ GD

Tiếp tục đánh giá học sinh theo thông tư 27/2020 của Bộ GD ngày 24/9/2020

- Đánh giá định kì về học tập của từng môn học và hoạt động giáo dục, cập nhật vào sổ theo dõi điện tử trên CSDL. Đảm bảo đánh giá sự tiến bộ của HS, HS được đánh giá lẫn nhau...

2.1.4. Nâng cao chất lượng dạy học Tin học và Ngoại ngữ

Dạy học Tin học

Bài kiểm tra định kì cuối năm học 100% đạt điểm 5 trở lên, trong đó: điểm 9, điểm 10: đạt 40%.

Đối với môn Tin học tự chọn lớp 1,2. 100% HS được xếp loại Hoàn thành Tốt và Hoàn thành.

Dạy học ngoại ngữ

Bài kiểm tra định kì cuối năm học 100% đạt điểm 5 trở lên, trong đó: điểm 9, điểm 10: đạt 40%

- Phối hợp với Trung tâm Ngoại ngữ Quốc tế Ecolink đưa giáo viên nước ngoài vào trường trực tiếp giảng dạy cho học sinh các lớp.

2.1.5. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật

Thực hiện giáo dục trẻ khuyết tật theo Luật Người khuyết tật, Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 Quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật và các văn bản quy phạm pháp luật về giáo dục người khuyết tật.

1.8. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Thành lập các Câu lạc bộ nghệ thuật, Tiếng Anh, Toán tuổi thơ, rèn kỹ năng sống, khám phá khoa học....

Tăng cường các hoạt động trải nghiệm cho học sinh.

1.9. Thực hiện dạy và học 2 buổi/ngày

Xây dựng kế hoạch dạy học 2 buổi/ngày trên cơ sở đảm bảo các yêu cầu:

- Học sinh được tự học có sự hướng dẫn của giáo viên để hoàn thành nội dung học tập tại lớp, không nhất thiết phải giao bài tập về nhà cho học sinh, nhất là đối với lớp 1,2,3.

- Tổ chức cho học sinh tham gia các môn học/hoạt động giáo dục tự chọn, tham gia các hoạt động xã hội, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, câu lạc bộ, hoạt động ngoại khoá một cách hiệu quả.

- Tham mưu với chính quyền địa phương tích cực xã hội hóa, tăng cường các nguồn lực thực hiện xã hội hóa giáo dục để nâng cao chất lượng dạy và học 2 buổi/ngày.

2.2. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

2.2.1. Đổi mới phương pháp dạy học:

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn ít nhất 2 lần/tháng; phối hợp với các trường tổ chức sinh hoạt chuyên môn theo cụm, liên cụm.

- Vận dụng linh hoạt những thành tố tích cực của mô hình lớp học kiểu mới nhằm đổi mới phương pháp, dạy học phát triển toàn diện năng lực, phẩm chất người học.

- Tiếp tục thực hiện phương pháp “Bàn tay nặn bột” (PP-BTNB); hoàn thiện các tiết dạy, bài dạy, chủ đề áp dụng PP-BTNB; tổ chức các giờ học cho học sinh tự thiết kế, thực hành các thí nghiệm với các vật liệu đơn giản, dễ thực hiện, hướng tới việc thành lập các phòng hỗ trợ thí nghiệm tại trường.

- Thực hiện dạy học Mỹ thuật theo phương pháp mới một cách linh hoạt, tổ chức các hoạt động dạy học theo điều kiện thực tế của từng đơn vị, tận dụng tối đa những vật liệu tái sử dụng, những vật liệu có sẵn ở địa phương, tăng cường các hoạt động ứng dụng phát triển sản phẩm Mỹ thuật thành đồ dùng dạy học phục vụ cho các hoạt động giáo dục, tích cực triển khai trưng bày sản phẩm của học sinh ở các góc học tập và các vị trí thuận tiện trong nhà trường.

- Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với các lớp; đổi mới phương pháp, hình thức tổ chức dạy học và đánh giá học sinh tiểu học; vận dụng phù hợp những thành tố tích cực của các mô hình, phương thức giáo dục tiên tiến nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục.

2.2.2. Đa dạng hóa các hình thức tổ chức dạy học, gắn giáo dục nhà trường với thực tiễn cuộc sống:

- Xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, an toàn thân thiện, chất lượng và bình đẳng.

- Thực hiện dạy học gắn kết giữa lí thuyết với thực hành; tăng cường các hoạt động trải nghiệm, vận dụng kiến thức vào thực tế cuộc sống của học sinh.

- Lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, nhân cách, giáo dục quốc phòng và an ninh, giáo dục pháp luật, giáo dục nhận thức về quyền và bổn phận của trẻ em, bình đẳng giới, quyền con người, an toàn trường học; phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống HIV/AIDS, chú trọng giáo dục lối sống, kĩ năng sống, các kĩ năng tự bảo vệ, chống xâm hại, bạo lực cho học sinh.

- Thực hiện tốt công tác chăm sóc sức khỏe và y tế trường học.

- Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, bảo vệ môi trường, bảo tồn thiên nhiên, ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai, giáo dục an toàn giao thông...

- Đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức dạy học tại thư viện 1 tiết/tuần đối với tất cả các khối lớp tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong nhà trường.

- Nâng cao chất lượng giáo dục đạo đức trong nhà trường thông qua các giờ học chính khóa, các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, xây dựng cho học sinh: lòng nhân ái, tình yêu quê hương, đất nước, lịch sử, văn hóa, truyền thống, ý thức bảo vệ môi trường, kĩ năng giao tiếp (chào hỏi, cảm ơn, xin lỗi...), kĩ năng tham gia Giao thông an toàn.

2.3. Phát triển đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lí giáo dục tiểu học

Cán bộ quản lí và giáo viên thực hiện nghiêm túc đường lối và chính sách của Đảng và nhà nước, các quy định của ngành, đặc biệt thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

Thực hiện việc đánh giá cán bộ quản lí theo Thông tư số 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018, đánh giá giáo viên theo Thông tư số 20/2018/TT-BGDĐT ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Thực hiện bồi dưỡng thường xuyên theo cho cán bộ quản lí, giáo viên theo Thông tư số 32/2011/TT-BGDĐT ngày 08/8/2011 và Quy chế bồi dưỡng thường xuyên giáo viên tiểu học theo Thông tư số 26/2012/TT-BGDĐT ngày 10/7/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Tập huấn nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên để thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông mới đối với lớp 5. Khuyến khích giáo viên tự tìm tòi, nghiên cứu, từng bước tiếp cận chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ cho giáo viên một cách hợp lý để phát huy khả năng, năng lực của mỗi giáo viên.

2.4. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

- Xây dựng nề nếp kỷ cương, nội quy trường học.

- Xây dựng quy chế chuyên môn, phối hợp công đoàn với chuyên môn, chế độ sinh hoạt hội họp của từng tổ chức đoàn thể, theo từng tháng, từng tuần cụ thể. Hiệu trưởng là người trực tiếp chịu trách nhiệm về chỉ đạo chuyên môn.

- Thực hiện Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường: Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân;

- Thực hiện công khai đối với cơ sở giáo dục và đào tạo thuộc hệ thống giáo dục quốc dân theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Coi trọng việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, tăng cường công khai, minh bạch mọi hoạt động của đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

2.5. Bố trí sử dụng hợp lý các phòng học, phòng chức năng hiện có

- Căn cứ vào cơ sở vật chất hiện có của nhà trường để bố trí sử dụng hợp lý, tính hiệu quả cao.

- Cùng ban đại diện cha mẹ học sinh tham mưu tích cực với chính quyền địa phương tiếp tục xây dựng, bổ sung, nâng cấp các phòng chức năng, các phòng học, xây nhà đa năng, mở rộng diện tích để làm sân chơi, bãi tập.

2.6. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học và nâng cao chất lượng xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

2.6.1. Duy trì, củng cố kết quả phổ cập giáo dục tiểu học

- Khảo sát, thống kê số trẻ sinh năm 2019 trên địa bàn.

- Phối kết hợp cùng trường Mầm non trong việc tuyển sinh đầu năm.

- Tuyển sinh đúng theo kế hoạch của Phòng GD&ĐT Giao Thủy (cũ) vào cuối tháng 5/2025.

Duy trì sĩ số:

- Ban Giám hiệu nắm bắt sĩ số hàng ngày, xử lý kịp thời những trường hợp sụt giảm sĩ số.

- Giao sĩ số cho giáo viên từ đầu năm, theo dõi, báo cáo kịp thời với ban giám hiệu khi học sinh bỏ học để có biện pháp động viên học sinh đến trường

Phổ cập giáo dục:

- Tham mưu với UBND xã Giao Ninh kiện toàn ban chỉ đạo cấp xã về công tác PCGD-XMC.

- Tăng cường tham mưu, tuyên truyền về luật phổ cập giáo dục.

- Làm tốt công tác điều tra trẻ trong độ tuổi, quản lý một cách cụ thể, chính xác theo hướng dẫn mới.

- Phân công giáo viên phối kết hợp cùng giáo viên các trường Mầm non, THCS phụ trách điều tra các xóm, đội.

- Quản lý công tác phổ cập giáo dục theo hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình, UBND xã Giao Ninh.

- Quản lý phổ cập bằng công nghệ thông tin.

2.6.2. Xây dựng phát huy hiệu quả trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2, trường Xanh-Sạch-Đẹp-An toàn, trường đạt chuẩn KĐCL cấp độ 3.

- củng cố, bổ sung cơ sở vật chất trong trường: mua bổ sung máy tính cho phòng thực hành tin học; nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy; bổ sung các đầu sách cho thư viện, ...

- Chăm sóc, hệ thống cây xanh, cây bóng mát trên sân trường, trên các hành lang, tại các phòng học. Bổ sung và hoàn thiện vườn trường đảm bảo thẩm mỹ đáp ứng yêu cầu dạy và học.

- Phân công vị trí trông, chăm sóc vườn cây cho học sinh tại vườn thực nghiệm.

- Luôn làm sạch các công trình vệ sinh, chuẩn bị các điều kiện nâng cấp nhà vệ sinh đạt chuẩn theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN 8793 : 2011;

- Bố trí tiết đọc tại thư viện 1 tiết/tuần đối với tất cả các khối lớp.

- Bố trí tiết học tại thư viện, đảm bảo 1 tiết/môn/kì.

- Liên tục thu thập, bổ sung minh chứng cho các tiêu chuẩn KĐCL.

2.7. Tiếp tục chuẩn bị các điều kiện thực hiện Chương trình GDPT 2018

- Tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên tham gia tổ, nhóm chuyên môn cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện thuận lợi, khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới.

- Từng bước tham mưu với chính quyền địa phương chuẩn bị nguồn vốn để tiếp tục xây dựng, hoàn thiện, phát triển trường nhằm đảm điều kiện cho học sinh đi học thuận lợi, an toàn; phát huy hiệu quả đầu tư cơ sở vật chất, bảo đảm khả thi, hợp lý và nâng cao chất lượng giáo dục.

- Động viên cho giáo viên, nhân viên nhà trường tiếp tục đi học nâng cao trình độ, tiến tới 100% giáo viên đạt trình độ đại học.

- Yêu cầu các đồng chí giáo viên chủ động thực hiện và rút kinh nghiệm trong giảng dạy chương trình giáo dục phổ thông mới.

2.8. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, quán triệt sâu sắc các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, Chính phủ và của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đổi mới và phát triển giáo dục. Tuyên truyền những kết quả đạt được để xã hội hiểu và chia sẻ, đồng thuận với các chủ trương đổi mới về giáo dục tiểu học; xây dựng kế hoạch truyền thông, phối hợp chặt chẽ với các cơ quan truyền thông ở địa phương, kịp thời, chủ động cung cấp thông tin để định hướng dư luận, tạo niềm tin của xã hội.

- Ban giám hiệu cùng đội ngũ giáo viên nhà trường chủ động viết và đưa tin, bài trên website của trường về các hoạt động, nhất là các gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các thầy cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng.

- Thường xuyên cập nhật các văn bản quy phạm pháp luật và tăng cường công tác phổ biến và hướng dẫn cán bộ, giáo viên, học sinh thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật.

- Phát triển nhà trường theo hướng xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, bền vững tạo sự thay đổi về chất, lấy sự thay đổi đó làm minh chứng cho công tác truyền thông. Từng bước tạo ra được diện mạo mới, một bước tiến mới, một dấu ấn mới, một môi trường giáo dục thực sự lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng, tạo ra một “*Thương hiệu riêng*”, đồng thời lôi cuốn cộng đồng chung tay, góp sức trong mọi công tác của nhà trường.

2.9. Tổ chức các hoạt động giáo dục

2.9.1. Tăng cường công tác kiểm tra của hiệu trưởng, các tổ trưởng chuyên môn, nhất là kiểm tra đột xuất.

- Kiểm tra theo kế hoạch kiểm tra nội bộ.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất, thăm lớp, dự giờ.

2.9.2. Hoạt động giáo dục Văn-Thể -Mỹ - Vệ sinh môi trường - An toàn giao thông

- Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp, hoạt động ngoại khóa theo hướng tổ chức hoạt động trải nghiệm theo hướng dẫn tại Công văn 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019.

Rèn cho học sinh khả năng tự học, tự phục vụ; giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục giá trị sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực; giáo dục bảo vệ môi trường; giáo dục kỹ năng tài chính cá nhân cho học sinh; đa dạng hoá loại hình, nội dung sinh hoạt câu lạc bộ góp phần bồi dưỡng học sinh năng khiếu.

2.9.3. Tổ chức các cuộc thi, giao lưu, liên hoan cấp trường, chọn nhân tố tham dự các cấp..

- Đối với giáo viên: tổ chức hội thi giáo viên giỏi cấp trường, thi đồ dùng dạy học tự làm, thi GV CNG các cấp.

- Xây dựng mô hình câu lạc bộ Toán tuổi thơ; tham dự giao lưu Câu lạc bộ Toán tuổi thơ ,giải Toán bằng tiếng Anh; câu lạc bộ TDDT, nghệ thuật, kỹ năng sống, ...

- Thi tài năng tiếng Anh đối với học sinh lớp 3.4.5

- Phát động phong trào viết chữ Đúng và Đẹp cấp trường. Tổ chức thi cấp trường vào giữa năm và cuối năm học.

- Thi TDDT đối với học sinh các khối lớp. Thành lập đội tuyển tham dự đại hội tDDT các cấp.

- Tổ chức cho học sinh tham gia vẽ tranh ý tưởng trẻ thơ.

2. 10. Thực hiện tốt các cuộc vận động và phong trào thi đua

BIỆN PHÁP

1. Công tác quản lý

- Xây dựng nề nếp kỷ cương, nội quy trường học.

- Xây dựng quy chế chuyên môn, phối hợp công đoàn với chuyên môn, chế độ sinh hoạt hội họp của từng tổ chức đoàn thể, theo từng tháng, từng tuần cụ thể. Hiệu trưởng là người trực tiếp chịu trách nhiệm về chỉ đạo chuyên môn.

- Thực hiện Dân chủ - Kỷ cương - Tình thương - Trách nhiệm trong mọi hoạt động của nhà trường.

- Thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong nhà trường: Thông tư số 16/2018/TT-BGDĐT ngày 03/8/2018 của Bộ GDĐT ban hành quy định về tài trợ cho các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân; Công văn 927/SGDĐT-TC ngày 25/9/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Ninh Bình quy định các khoản thu năm học 2025 - 2026.

- Coi trọng việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường, tăng cường công khai, minh bạch mọi hoạt động của đơn vị; thực hiện nghiêm túc chế độ báo cáo định kỳ và đột xuất.

- Nâng cao năng lực quản lý và trách nhiệm của Hiệu trưởng các nhà trường, đặc biệt là việc tự chủ kế hoạch hoạt động, tự chủ tài chính.

- Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ để kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, tự đánh giá đơn vị theo bộ tiêu chí đã quy định. Tự kiểm tra rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn chỉnh nội quy quy định của trường. Tổ chức ký cam kết các nội dung gắn với việc thực hiện các quy định về đạo đức nhà giáo.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách đối với CBQL, giáo viên nhất là giáo viên trực tiếp giảng dạy, giáo viên dạy học sinh khuyết tật.

- Ứng dụng hiệu quả công nghệ thông tin trong công tác quản lý, đánh giá HS; sử dụng các hệ thống thông tin quản lý, thống kê, báo cáo theo quy định.

- Kiên quyết khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, tuyệt đối không “làm đẹp” hồ sơ, học bạ học sinh.

- Đổi mới đánh giá thi đua tại nhà trường đối với giáo viên và các bộ phận. Đánh giá căn cứ vào quá trình phát triển, sự tiến bộ của từng cá nhân trong năm học này so với các năm học trước.

2. Công tác xây dựng đội ngũ nhà giáo

- Cán bộ quản lý và giáo viên thực hiện nghiêm túc đường lối và chính sách của Đảng và nhà nước, các quy định của ngành, đặc biệt thực hiện tốt các cuộc vận động, phong trào “*Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực*”.

- Nhà trường có kế hoạch, chấn chỉnh nề nếp kỷ cương cho học sinh và giáo viên ngay từ đầu năm để dạy tốt, học tốt và rèn luyện toàn diện các mặt giáo dục.

- Xây dựng đội ngũ giáo viên nhiệt tình, gương mẫu chủ động sáng tạo trong công việc có trình độ chuyên môn vững vàng, ứng dụng CNTT tốt để đáp ứng được yêu cầu dạy học hiện nay.

- Tiếp tục động viên những giáo viên còn trẻ có điều kiện nâng cao trình độ chuyên môn, nâng cao bằng cấp nhằm mục đích đáp ứng được yêu cầu giáo dục tương lai của nước nhà.

- Ban Giám hiệu giao nhiệm vụ cho giáo viên một cách hợp lý để phát huy khả năng, năng lực của mỗi giáo viên.

- Thực hiện đánh giá thi đua khách quan, công bằng, có so sánh, đánh giá theo sự tiến bộ để khích lệ giáo viên phấn đấu nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, rèn luyện nhân cách nhà giáo.

- Tăng cường nâng cao hiệu quả hoạt động của chi bộ và các đoàn thể trong nhà trường tạo ra sự đồng thuận và sức mạnh tổng hợp nhằm hoàn thành tốt các nhiệm vụ của năm học.

- Tiếp tục tổ chức hiệu quả sinh hoạt chuyên môn tại các tổ, khối chuyên môn trong trường, cụm trường; chú trọng đổi mới nội dung và hình thức sinh hoạt chuyên môn thông qua hoạt động dự giờ, nghiên cứu bài học.

- Khuyến khích giáo viên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI, sử dụng đồ dùng dạy học có hiệu quả, khuyến khích giáo viên tự làm đồ dùng dạy học.

- Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả việc bồi dưỡng, trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm về chuyên môn, nghiệp vụ. Động viên giáo viên tham gia sinh hoạt chuyên môn qua mạng thông tin trực tuyến, tích cực đóng góp bài và tham gia “Trường học kết nối” hiệu quả.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ, nâng cao vai trò, trách nhiệm, lương tâm, đạo đức nhà giáo; mỗi thầy cô giáo phải thực sự là tấm gương sáng cho học sinh noi theo.

3. Xây dựng cơ sở vật chất trường lớp

- Cùng thường trực CMHS tham mưu tích cực với chính quyền địa phương tiếp tục xây dựng, bổ sung, nâng cấp các phòng chức năng, các phòng học.

- Vận động các tổ chức, cá nhân, cha mẹ học sinh ủng hộ để lắp đặt hệ thống tivi tại các lớp học.

- Tăng cường đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị, sách báo, tài liệu tham khảo để xây dựng và sử dụng hiệu quả thư viện lớp học, thư viện trường học; tổ chức các hoạt động giáo dục tại thư viện nhằm phát huy tốt công năng của thư viện và phát triển văn hóa đọc cho học sinh, góp phần tích cực nâng cao chất lượng dạy và học trong các cơ sở giáo dục.

4. Xây dựng Quỹ phúc lợi

Trên cơ sở nguồn vốn được cấp, tiết kiệm chi để xây dựng quỹ phúc lợi.

5. Khen thưởng và kỷ luật

- Công tác khen thưởng: Phối hợp cùng công đoàn và các tổ chức trong trường động viên kịp thời học sinh, giáo viên có thành tích vượt trội; có những việc làm tiêu biểu cần được biểu dương.

- Công tác kỷ luật: Hiệu trưởng ra quyết định thành lập hội đồng kỷ luật khi cần thiết.

III. Trách nhiệm của Hiệu trưởng, nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động

1. Trách nhiệm của Hiệu trưởng

1.1. Lãnh đạo và quản lý, điều hành theo kế hoạch, thường xuyên đôn đốc các tổ chuyên môn, các bộ phận làm tròn chức năng, nhiệm vụ được giao. Kịp thời chấn chỉnh những sai sót của các tổ, các bộ phận, từng nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động nhằm xây dựng tập thể đoàn kết, vững mạnh, giữ vững danh hiệu thi đua.

1.2. Đảm bảo thực hiện đúng các chế độ chính sách đối với nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động theo đúng quy định của Đảng, Nhà nước về vật chất và tinh thần. Cùng Công đoàn trường tổ chức chăm lo đời sống nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động. Chú ý quan tâm giúp đỡ các đồng chí có hoàn cảnh khó khăn.

1.3. Có kế hoạch và tạo mọi điều kiện bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, tin học, ngoại ngữ cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động; xây dựng đội ngũ cán bộ theo quy định.

1.4. Đảm bảo đáp ứng đủ phương tiện làm việc, tạo điều kiện cho nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động hoàn thành nhiệm vụ.

2. Trách nhiệm của nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động

2.1. Chấp hành tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước và những quy định của Ngành, của tổ chức đoàn thể và của đơn vị.

2.2. Khắc phục mọi khó khăn, nêu cao tinh thần trách nhiệm, chủ động xây dựng kế hoạch công việc và sáng tạo trong thực hiện các nhiệm vụ với năng suất, chất lượng hiệu quả, dân chủ, công bằng, kỷ cương, mẫu mực thương yêu học trò, phối hợp chặt chẽ với gia đình giáo dục học sinh.

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2024 - 2025, toàn thể nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục, người lao động trong trường tăng cường hơn nữa sự đoàn kết, nhất trí khắc phục khó khăn, quyết tâm phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ toàn diện và các chỉ tiêu đã đề ra.

V. Thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng:

STT	Họ và tên		Đảng, Chính quyền	Hội đồng TĐ-KT
1	Ông	Nguyễn văn Long	BT chi bộ-Hiệu trưởng	Chủ tịch
2	Bà	Trần Thị Miên	P.Hiệu trưởng	P.Chủ tịch TT
3	Bà	Hoàng Thị Thoa	P.Hiệu trưởng	Phó Chủ tịch
4	Bà	Phạm Thị Hải	GVCN 4A, TT tổ 4,5	Thư ký
5	Bà	Vũ Thị Hà	GVCN 1D- TT Tổ	Ủy viên
6	Ông	Trần Văn Hoan	GV-BTchi đoàn, TPT đội	Ủy viên
7	Bà	Vũ Thị Thơm	GVCN 3B	Ủy viên
8	Bà	Đinh Thị Đông	GVCN 5B	Ủy viên
9	Bà	Nguyễn Thị Bích Thủy	GVCN 5A	Ủy viên
11	Bà	Nguyễn Thị Thơm	GVCN 3C	Ủy viên
12	Bà	Phạm Thị Then	GVCN 4C	Ủy viên
13	Bà	Lê Thị Nhài	GVCN 4D	Ủy viên
14	Bà	Cao Thị Huê	TT tổ 2-3.GVCN 3D	Ủy viên
15	Bà	Hà Thị Hồng	GVCN 3E	Ủy viên
16	Bà	Lê Thị Hạnh	GVCN 4E	Ủy viên
17	Bà	Phạm Thị Lựa	GVCN 4B	Ủy viên
18	Bà	Phạm Thị Thủy	GVCN 3A	Ủy viên
19	Bà	Đinh Thị Phương	GVCN 2C	Ủy viên
20	Bà	Đỗ Thị Lựa	GVCN 2A	Ủy viên
21	Bà	Nguyễn Thị Minh	GVCN 5E	Ủy viên
22	Bà	Đỗ Xuân Phương	GVCN 1C	Ủy viên

23	Bà	Lê Thị Nhài	GVCN 4D	Ủy viên
24	Bà	Đinh Thị Khen	GVCN 1A	Ủy viên
25	Bà	Đỗ Thị Yến	GVCN 1B	Ủy viên
26	Bà	Vũ Thị Nhạn	TT Tổ Văn phòng	Ủy viên
27	Bà	Trần Thị Hồng	GVCN 2B	Ủy viên

Hội đồng Thi đua - Khen thưởng có kế hoạch chỉ đạo cụ thể các chỉ tiêu đề ra. Chỉ đạo việc xét duyệt thi đua thật công bằng, dân chủ, công khai, toàn diện.

- Làm tốt công tác xã hội hoá giáo dục. Nâng cao nhận thức cho nhân dân, cha mẹ học sinh, xây dựng Ban đại diện cha mẹ học sinh mạnh, hoạt động có chiều sâu.

- Chỉ đạo 100% CB - GV - NV và các tổ chức, đoàn thể xây dựng kế hoạch hoạt động. Đẩy mạnh thi đua trong học sinh: thi đua các tổ, lớp, khối. Gắn thi đua học sinh với thi đua giáo viên, xây dựng động cơ thi đua đúng đắn trong giáo viên và học sinh. Đối với các em học sinh hưởng ứng tốt các đợt thi đua của nhà trường, của Liên đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

- Công khai cách đánh giá thi đua để giáo viên và học sinh phấn đấu.

- Tranh thủ sự quan tâm của địa phương và của cấp trên, thường xuyên có biện pháp phù hợp và sáng tạo trong quá trình chỉ đạo công tác thi đua.

- Nghiên cứu kỹ các văn bản hướng dẫn thi đua và kế hoạch năm học.

- Chỉ đạo cá nhân, tập thể đăng ký thi đua, đăng ký viết đề tài sáng kiến kinh nghiệm.

- Tạo nguồn kinh phí thích đáng cho công tác Thi đua - Khen thưởng. Vận động các lực lượng, xã hội tài trợ kinh phí cho Thi đua - Khen thưởng. Các chế độ khen thưởng theo quy định hiện hành.

Nơi nhận:

- Các tổ CM (để thực hiện) ;
- Công TTĐT
- Lưu : VT./.

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Long

